TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST
Ngày: 29-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ

Bà Đỗ Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vàng A C** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1995 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản T A, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 6/12 phổ thông; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A P, sinh năm 1974 và bà Lầu Thị Đ, sinh năm 1973; vợ là: Hạ Thị M, sinh năm 1996 và 03 con: con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2021 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt).

2. Họ và tên: **Lò Văn P** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1984 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản S 1, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 05/12 phổ thông; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn M, sinh năm 1957 và bà Lò Thị L, sinh năm 1954; vợ Lò Thị B, sinh năm 1985 và có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2021 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Vàng A C:* Bà Nguyễn Thị Thu H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Lường Văn T, sinh năm: 1986; địa chỉ: Bản T, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (vắng mặt);

+ Ông Lường Văn B, sinh năm: 1990; địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/3/2021, Vàng A C đang ở nhà tại bản T A, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì có một người đàn ông không biết tên, địa chỉ đến hỏi mua Heroine nhưng C bảo không có. Sau đó C hỏi người đàn ông đó có biết chỗ nào bán Methamphetamine không C muốn mua 2.000.000 đồng. Người đàn ông gọi điện cho một người khác rồi nói lại với C là cứ đến khu vực ngã ba đầu nguồn đập thủy điện thuộc bản T A, xã P sẽ có người mang Methamphetamine đến. Khoảng 15 giờ cùng ngày, C đi bộ từ nhà theo đường rừng hết 03 tiếng đồng hồ thì đến được địa điểm đã hẹn trước, tại đây C gặp một đứa trẻ khoảng 10 tuổi nói "Bố bảo đưa tiền đây", C lấy 2.000.000 đồng đưa cho đứa trẻ, sau đó đứa trẻ đưa cho C 01 túi Methamphetamine, C không đếm có bao nhiêu viên, C mang về nhà mỗi ngày C mang ra sử dụng vài viên như không nhớ cụ thể là bao nhiêu viên, số còn lại C cất trong túi quần đang mặc mục đích là để sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 14 giờ ngày 30/3/2021, C gọi điện cho Vàng A S (địa chỉ: Bản T A, xã P, huyện Đ) hỏi mua Heroine về để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 19 giờ cùng ngày, S gọi điện thoại cho C hẹn gặp tại khu vực cột sóng điện thoại thuộc bản T A, xã P, huyện Đ. C đi bộ từ nhà ra địa điểm đã hẹn gặp S, C mua của S 01 gói Heroine với giá 40.000.000 đồng, C chưa trả tiền cho S mà hẹn khi nào bán xong thì trả tiền. Trên đường về nhà C lấy một ít Heroine ra sử dụng.

Khoảng 05 giờ ngày 31/3/2021, C lấy Heroine chia thành 09 gói, trong đó: 07 gói nhỏ C để trong túi quần, còn 02 gói to C cất trong cốp xe máy. Khoảng 13 giờ cùng ngày, có một người đàn ông tên S1, không rõ địa chỉ, đi cùng Lò Văn P, Lường Văn B, Lường Văn T và một người đàn ông không biết tên đến nhà C hỏi mua ma túy. C bán cho S1 02 gói nhỏ Heroine với giá 100.000 đồng, mua xong S1 và người đàn ông không biết tên đi về. C bán cho T và B mỗi người một gói nhỏ Heroine với giá 50.000 đồng/gói, C bán cho P 03 viên Methamphetamine với giá 100.000 đồng. Sau đó, P, B, T đặt vấn đề muốn sử dụng ma túy tại bếp nhà C và C đồng ý. P và T sử dụng ma túy bằng hình thức hít, B sử dụng ma túy bằng hình thức chích vào mạch máu. Sử dụng xong ma túy P mua tiếp của C 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng để sử dụng dần. C lấy trong túi quần 01 viên Methamphetamine định sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ của C 97 viên Methamphetamine có khối lượng 9,46 gam và 02 gói Heroine, C tự nguyện lấy trong cốp xe máy 02 gói Heroine để giao nộp, tổng khối lượng 04 gói Heroine là 84,76 gam; thu giữ của Lò Văn P 01 gói Heroine có khối lượng 0,38 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 379/GĐ-PC09 ngày 07/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng A C gồm: 84,76 gam chất bột màu trắng; 9,46 gam viên nén màu hồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 380/GĐ-PC09 ngày 07/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn P gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn P là 0,38 gam.

Cáo trạng số: 42/CT-VKS-P1 ngày 29/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Vàng A C về 2 tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Lò Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của BLHS để xử phạt bị cáo Vàng A C từ 18 năm đến 19 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS để xử phạt bị cáo C từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của BLHS, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc Vàng A C phải chấp hành hình phạt chung từ 25 năm đến 27 năm tù.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy thu giữ của C và P còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định là 9,27 gam Methamphetamine và 83,36 gam Heroine; 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc, 01 bơm tiêm bằng nhựa, 01 chiếc cân điện tử.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 400.000 đồng do Vàng A C bán ma túy mà có; 01 điện thoại di động Sam Sung màn hình cảm ứng màu xanh đen;

+ Trả lại cho bị cáo Vàng A C số tiền 8.720.000 đồng.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo Vàng A C hoàn toàn đồng tình với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đồng tình với đề nghị của Viện kiểm sát về việc không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Người bào chữa cho

rằng nguyên nhân phạm tội là do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội. Chiếc điện thoại di động đề nghị trả lại cho bị cáo, vì ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu nào khác chứng minh bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa các bị cáo Vàng A C, Lò Văn P đều khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có lời bào chữa nào cho mình và nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm thể hiện:

Khoảng 13 giờ ngày 31/3/2021, tại nhà của mình ở bản T A, xã P, huyện Đ, Vàng A C đã bán trái phép ma túy cho người đàn ông tên S1, không rõ địa chỉ 02 gói nhỏ Heroine với giá 100.000 đồng; bán cho Lường Văn T một gói nhỏ Heroine với giá 50.000 đồng; bán cho Lường Văn B một gói nhỏ Heroine với giá 50.000 đồng; bán cho Lò Văn P 03 viên Methamphetamine có khối lượng 0,27 gam với giá 100.000 đồng và 01 gói Heroine có khối lượng 0,38 gam với giá 100.000 đồng.

Sau khi bán ma túy, Vàng A C còn cho phép Lường Văn T, Lường Văn B và Lò Văn P sử dụng ma túy bằng hình thức hít và chích ngay tại bếp của gia đình mình.

Ngoài ra, Vàng A C còn cất giấu trong người, trong cốp xe máy 97 viên Methamphetamine có khối lượng 9,46 gam và 04 gói Heroine có khối lượng 84,76 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổng số tiền Vàng A C thu lợi bất chính từ hành vi bán trái phép chất ma túy là 400.000 đồng.

Các hành vi nêu trên được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo Vàng A C, Lò Văn P, lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của nhau, phù hợp với lời khai của những người liên quan, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 31/3/2021; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định ngày 31/3/2021; Biên bản khám xét lập hồi 16 giờ 10 phút ngày 31/3/2021; phù hợp với các Kết luận giám định và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ căn cứ xác định: Vàng A C đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 85,14 gam Heroine và 9,73 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất ma túy Vàng A C phạm tội là 94,87 gam (bao gồm cả khối lượng ma túy đã bán cho Lò Văn P). Lò Văn P đã mua ma túy của Vàng A C để sử dụng với khối lượng 0,38 gam Heroine và 0,27 gam Methamphetamine, tổng hai chất ma túy là 0,65 gam.

Hành vi bán trái phép và cất giấu trái phép với mục đích để bán 2 chất ma túy với tổng khối lượng 94,87 gam, sau đó cho 03 người khác sử dụng ma túy ngay tại nơi ở của mình mà Vàng A C đã thực hiện như đã nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Lò Văn P có hành vi mua ma túy của Vàng A C 3 viên Methamphetamine có khối lượng 0,27 gam, đã sử dụng hết; sau đó mua và cất giấu trong người 1 gói Heroine với khối lượng 0,38 gam để sử dụng. Do đó, Lò Văn P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với khối lượng ma túy là 0,65 gam.

Xét thấy, hành vi mà các bị cáo đã thực hiện nêu trên là nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cao cho xã hội, bởi số ma túy trên nếu được phát tán trót lọt ra ngoài xã hội sẽ làm gia tăng số người nghiện ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và hạnh phúc của nhiều gia đình, đây cũng là một trong những là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Trên các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên tuyên truyền, giáo dục: Tệ nạn ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình, cộng đồng, toàn xã hội; các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là đi ngược lại với lợi ích của cộng đồng nhưng bản thân thiếu ý thức chấp hành pháp luật, hám lợi nên đã phạm tội. Hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

Vàng A C, Lò Văn P phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; khi thực hiện hành vi phạm tội đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ căn cứ khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vàng A C về 2 tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lò Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, các bị cáo không bị oan sai.

Lời bào chữa của Người bào chữa về tội danh, khung hình phạt áp dụng đối với Vàng A C là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Bị cáo Vàng A C học hết lớp 6/12 phổ thông thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình, sau đó lấy vợ và sinh được 03 con. Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2015. Qua tranh tụng xác định nguyên nhân bị cáo phạm tội là do bản thân nghiện ma túy nên đã mua ma túy về vừa để sử dụng vừa để bán cho người khác nhằm kiếm lời. Bị cáo đã bán ma túy cho 04 người và nhận tiền của từng người (các lần bán đều độc lập với nhau) nên phải chịu tình tiết tăng nặng là "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lò Văn P học hết lớp 05/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất sau đó xây dựng gia đình và có 03 con; nghiện ma túy từ năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Vàng A C phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo Lò Văn P phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội nhằm giáo dục, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng.

Đề nghị của Kiểm sát viên và Người bào chữa về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 256 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy nghề nghiệp chính của các bị cáo là làm nông nghiệp,thu nhập thấp, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là ma túy thu giữ của C và P, sau khi trích mẫu gửi giám định còn lại 9,27 gam Methamphetamine và 83,36 gam Heroine, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc thu giữ của Lường Văn T; 01 bơm tiêm bằng nhựa thu giữ của Lường Văn B và 01 chiếc cân điện tử màu đen thu giữ của C đây là các công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) do Vàng A C bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 8.720.000 đồng (tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động Sam Sung màn hình cảm ứng màu xanh đen tạm giữ của Vàng A C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Vàng A C khai người đàn ông dân tộc Mông đã chỉ đường cho bị cáo mua 01 túi Methamphetamine của đứa trẻ 10 tuổi, nhưng C không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không làm rõ được, Hội đồng xét xử không có cơ sở xử lý.

Đối với người đàn ông tên Vàng A S, bị cáo khai đã bán nợ Heroine cho bị cáo. Qua điều tra S không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra đã tách ra để xử lý sau. Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Lường Văn T và Lường Văn B đã mua Heroine của Vàng A C, sau đó sử dụng hết số ma túy đó tại nhà của C. Hành vi đó đã bị Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Xét thấy việc xử phạt này là đúng quy định nên cần được chấp nhận.

[6] Về án phí: Các bị cáo Vàng A C, Lò Văn P là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên toà xin được miễn nộp tiền án phí. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vàng A C. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lò Văn P.

Tuyên bố:

- Bị cáo Vàng A C phạm hai tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

- Bị cáo Lò Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về Hình phạt:

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Vàng A C** 18 (mười tám) năm tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Vàng A C** 07 (bảy) năm tù về tội *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Vàng A C phải chấp hành hình phạt chung là: **25 (hai mươi lăm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (31/3/2021).

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Lò Văn P** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (31/3/2021).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 9,27 gam Methamphetamine và 83,36 gam Heroine (còn lại sau khi giám định); 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc, 01 bơm tiêm bằng nhựa; 01 chiếc cân điện tử màu đen.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) của Vàng A C do phạm tội mà có.

- Trả lại cho Vàng A C 8.720.000 đồng (tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Sam Sung màn hình cảm ứng màu xanh đen.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 30 tháng 6 năm 2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng A C, Lò Văn P.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Vàng A C, Lò Văn P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/7/2021). Lường Văn T và Lường Văn B có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Cấp cao tại Hà nội;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hoàng Thị Hòa